

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

-Bản án số: 108/2019/HSST

Ngày: 30/8/2019

NHÂN DANH

**NHÓC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Sơn.
- Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Súc; Bà Phan Thị Nhụ.

Th- ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Quế Võ- tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ- tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ- Bắc Ninh, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2019/TLST-HS ngày tháng 19 tháng 7 năm 2019 đối với **bị cáo**:

Trần Huy K, sinh năm 1989. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. HKTT: thôn VD, xã BL, huyện QV, tỉnh BN. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12. Là con ông Trần Huy H, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1959. Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ ba. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 06/3/2009 bị TAND huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong bản án này.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2019 đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 18h00' ngày 22/4/2019 bị cáo và bạn tên là Trần Quý Dương người cùng thôn với bị cáo cùng nhau đi chơi, cả hai vào quán internet ở thôn Mao Dộc, xã Phượng Mao, huyện Quế Võ để chơi game. Đến 22h00' cùng ngày thì Dương nói với K: “Anh cầm cái này ra đưa cho bạn em rồi lấy 300.000 đồng, anh mua 1 thẻ điện thoại 100.000 đồng và mang 200.000 đồng về đây cho em”. Khi đó, Dương đưa cho bị cáo 01 điện thoại di động cũ, 01 túi ninol màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Bị cáo biết đó là ma túy đá và nhận lời. Sau đó bị cáo cầm điện thoại và túi trên ra cửa

quán internet thì nhận được điện thoại của Nguyễn Đăng Tuấn, sinh năm 2000, HKTT: thôn Guột, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ và hỏi là đang ở đâu. Bị cáo nói đang ở bên này đường và Tuấn bảo bị cáo đi qua bên đường. Khi bị cáo đi ra thì thấy Lê Thanh Tính, sinh năm 1999, HKTT: thôn Liên Hiệp, xã Hóa Quý, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nguyễn Thành Phương, sinh năm 1999, HKTT: thôn Hòa Bình, xã Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn và Tuấn, lúc đó Tuấn đang đi về phía bị cáo. Khi đi đến bị cáo hỏi Tuấn tiền đâu, Tuấn đưa cho bị cáo 02 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng. Bị cáo nói không có tiền trả lại và bảo Tuấn vào cửa hàng mua 1 thẻ điện thoại 100.000 đồng. Tuấn vào cửa hàng mua thẻ rồi quay ra chỗ bị cáo và nói cho xem đồ (ý là xem ma túy). Bị cáo lấy túi nilon chứa ma túy đưa cho Tuấn, Tuấn cầm bằng tay trái và đưa lại cho bị cáo 1 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 1 thẻ điện thoại mệnh giá 100.000đ. Bị cáo cầm tiền và thẻ điện thoại trên tay trái, cùng lúc đó thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật gồm: thu trong lòng bàn tay trái của K: 01 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng; 01 thẻ điện thoại Viettel 100.000 đồng; thu trong lòng bàn tay phải K: 01 điện thoại ITEL màu đen hồng bàn phím; thu trong lòng bàn tay trái của Nguyễn Đăng Tuấn 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số: 394/KLGĐMT-PC09 ngày 23/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận: *“Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon màu trắng có khối lượng là 0,0859 gam; là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine”*.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu ở trên.

Đối với người đàn ông tên Trần Quý Dương ở thôn Vũ Dương, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, theo lời khai của bị cáo thì là người đã đưa ma túy cho bị cáo để bán. Quá trình điều tra xác minh, Cơ quan điều tra đã triệu tập Dương nhiều lần nhưng Dương không có mặt ở địa phương. Cơ quan điều tra đã tách ra, tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Đăng Tuấn là người mua ma túy của bị cáo, do lượng ma túy Tuấn mua chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Quế Võ đã xử lý hành chính Tuấn về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại Tuấn sử dụng để liên lạc mua ma túy, khi Công an bắt quả tang Tuấn đã làm rơi mất, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

Đối với Lê Thanh Tính và Nguyễn Thành Phương là người đi cùng Tuấn, nhưng không biết Tuấn rủ đi cùng là để mua ma túy, nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Tại bản cáo trạng số 94/CT- VKSQV ngày 16/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố bị cáo về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy ” theo Khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi xét hỏi và tranh luận, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, phân tích tính chất mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, xác định các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với bị cáo. Khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1, Điều 251; Điểm s- Khoản 1, Khoản 2- Điều 51; Điều 38- BLHS: Tuyên bố bị cáo phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/4/2019 . Miễn phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, kinh tế khó khăn. ếp dụng Điều 47- BLHS; Điều 106- BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy *Methamphetamine* còn lại sau giám định. Tịch thu để sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đ, 01 thẻ điện thoại Viettel 100.000đ và một điện thoại di động ITEL của bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận và bào chữa, lời nói sau cùng bị cáo trình bày trong thời gian tạm giam đã thấy rất ăn năn hối cải, nên xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và đã đ- ọc thẩm tra xác minh công khai tại phiên tòa. Nh- biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật vụ án, kết luận giám định về số ma túy thu giữ được và những tài liệu chứng cứ khác. Tất cả những chứng cứ trên đã chứng minh đ- ọc:

Khoảng 22h00’ ngày 22/4/2019, tại thôn Mao Dộc, xã Phượng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo đã có hành vi bán trái phép 0,0859 gam ma túy *Methamphetamine* cho Nguyễn Đăng Tuấn, sinh năm 2000, HKTT: thôn Guột, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh lấy số tiền 300.000đ.

Do đó đã có đủ các yếu tố để kết luận bị cáo phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1, Điều 251- BLHS. Nh- Viện kiểm sát truy tố là đúng ng- ời, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm vào trật tự quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà n- ớc ta. Tính chất phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Hậu quả bị cáo đã có hà nh vi bán trái phép chất ma túy, gieo rắc cái chết trắng, gây mất trật tự trị an xã hội, tăng nguy cơ lây truyền vi rút HIV trong cộng đồng, ảnh h- ưởng xấu đến sự phát triển của t- ơng lai giống nòi, trong đó có chính con em của bị cáo. Ngoài ra còn là nguyên nhân phát sinh tội phạm khác nh- trộm cắp, c- ớp giật...

Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Nên bị cáo đ- ợc h- ởng tình tiết giảm nhẹ đ- ợc qui định tại Điểm s - Khoản 1- Điều 51- BLHS. Ngoài i ra bị cáo có bố đẻ là thương binh, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ nữa áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về nhân thân ngày 06/3/2009 bị cáo đã bị TAND huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội trộm cắp tài sản. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân, mà lại lần sâu vào con đường phạm tội.

Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự bằng một hình phạt tù nghiêm khắc, t- ơng xứng với tính chất, hậu quả tội phạm mà bị cáo gây ra cho xã hội. Phải cách ly bị cáo một thời gian dài i đủ để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung tội phạm. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án. Xét bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời, nhưng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Đối với tang vật của vụ án là số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 200.000 đ, 01 thẻ điện thoại Viettel 100.000đ và một điện thoại di động Itel của bị cáo. Đây là tài sản do phạm tội mà có và dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1, Điều 251; Điểm s - Khoản 1- Điều 51; Khoản 2- Điều 51; Điều 47; Điều 38 -BLHS; Điều 106; Khoản 2- Điều 136; Khoản 1- Điều 329 - BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án :

- Tuyên bố bị cáo Trần Huy K phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt Trần Huy K 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/4/2019. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu huỷ số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định, đ- ợc đóng gói niêm phong trong phong bì th- có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000đ, 01 thẻ điện thoại Viettel 100.000đ và một điện thoại di động Itel của bị cáo. (Theo biên bản giao vật chứng ngày 18/7/2019 giữa Công an huyện Quế Võ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ).

- Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.
- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; Sở TP.
- VKSND tỉnh, huyện.
- Thi hành án; Công an.
- Bị cáo.
- L- u hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Ngọc Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Sứ

Phan Thị Nhụ

Hoàng Ngọc Sơn